

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LẠNG SƠN**

(Kèm theo Quyết định số 1434 /QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (13 lĩnh vực, 68 TTHC)

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Khoa học công nghệ (01 TTHC)					
1	2.00014 7	Cấp Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp	25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none">- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn.- Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;- Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	<ul style="list-style-type: none">- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ;- Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP;- <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
II Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (09 TTHC)						
2	1.001271	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	10 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007 - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>
3	2.000618	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	10 ngày làm việc			
4	2.000613	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm	05 ngày làm việc			
5	1.000878	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	10 ngày làm việc			
7	2.000401	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	10 ngày làm việc			
8	2.000251	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định	05 ngày làm việc			
9	1.001292	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	10 ngày làm việc			
10	2.000628	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	10 ngày làm việc			
11	2.000624	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận	05 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
III Lĩnh vực An toàn thực phẩm (10 TTHC)						
12	2.00129 3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	22 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/2/2020 của Chính phủ; - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 12/3/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 21/01/2020 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương.</i>
13	2.00127 8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm	- Trường hợp 1: 10 ngày làm việc ¹ ; - Trường hợp 2: 22 ngày làm việc ² ; - Trường hợp 3: 03 ngày làm việc ³ .			

¹ Cấp lại do bị mất, hỏng hoặc cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất

² Cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất

³ Cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
14	2.00168 2	Đăng ký chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	45 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ; - Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ; - Thông tư 40/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương; - Thông tư 27/2016/TT-BCT ngày 5/12/2016 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư 38/2025/TT-BCT</i> <i>ngày 19/6/2025 của Bộ Công</i> <i>Thương.</i>
15	1.00395 1	Đăng ký gia hạn chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	30 ngày làm việc			
16	2.00166 0	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định Cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước	30 ngày làm việc			
17	1.00386 0	Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	45 ngày làm việc			
18	2.00159 5	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	30 ngày làm việc			
19	1.00392 9	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm	30 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
20	2.00011 7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	22 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/2/2020 của Chính phủ; - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 12/3/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 21/01/2020 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương.</i>
21	2.00011 5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm	- Trường hợp 1: 10 ngày làm việc ⁴ ; - Trường hợp 2: 22 ngày làm việc ⁵ ; - Trường hợp 3: 03 ngày làm việc ⁶ .			

⁴ Cấp lại do bị mất, hỏng hoặc cơ sở có thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất

⁵ Cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất

⁶ Cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
IV	Lĩnh vực Kinh doanh khí (06 TTHC)					
22	1.00047 5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	15 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
23	1.00045 5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	07 ngày làm việc			
24	1.00074 2	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai LPG	07 ngày làm việc			
25	2.00030 4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	15 ngày làm việc			
26	1.00070 9	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	07 ngày làm việc			
27	1.00070 4	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất chai LPG mini	07 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
V	Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng (08 TTHC)					
28	1.000667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	10 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025.</i>
29	1.000981	Cấp giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	20 ngày làm việc			- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ;
30	1.000948	Cấp lại giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc			- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
31	1.000911	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc			- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;
32	2.000209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	07 ngày làm việc			- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
33	1.00016 2	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ; đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu; di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	15 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28/12/2023 của Bộ Công Thương; - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
34	1.00017 2	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	20 ngày làm việc			
35	1.00094 9	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	20 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
VI	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)					
36	1.00133 8	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ; - Nghị định số 106/2017/NĐ- CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ- CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ- CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ - <i>Thông tư số 38/2025/TT- BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
37	1.00132 3	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc			
38	2.00059 8	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
VII	Lĩnh vực Thương mại quốc tế (05 TTHC)					
39	1.00037 6	Cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 03/2024/TT-BCT ngày 30/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
40	1.00036 1	Cấp lại Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc			
41	2.00012 9	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc			
42	1.00035 8	Gia hạn Giấy phép thành lập Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc			
43	1.00016 8	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
VIII	Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp (01 TTHC)					
44	2.000324	Xác nhận kiến thức pháp luật về bán hàng đa cấp, kiến thức cho đầu mối tại địa phương	15 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28/4/2023; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
IX	Lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (01 TTHC)					
45	2.000191	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	30 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ngày 20/6/2023; - Nghị định số 55/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.</i>

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
X	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu (13 TTHC)					
46	1.00047 7	Cấp Giấy phép quá cảnh hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu; hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định pháp luật	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Thương mại ; - Luật Quản lý ngoại thương Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
47	1.00106 2	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc			
48	2.00175 8	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa đã qua sử dụng	07 ngày làm việc			
49	1.00036 3	Cấp phép nhập khẩu tự động thuốc lá điếu, xì gà	05 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
50	1.00418 1	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng hóa có thuế tiêu thụ đặc biệt	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Thương mại ; - Luật Quản lý ngoại thương Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
51	1.00415 5	Thủ tục cấp Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất hàng thực phẩm đông lạnh	07 ngày làm việc			
52	1.00040 0	Cấp chứng thư xuất khẩu cho hàng dệt may xuất khẩu sang Mêhico	02 ngày làm việc			- Luật Quản lý ngoại thương; - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
53	1.000890	Thủ tục Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Thương mại ; - Luật Quản lý ngoại thương - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;</i> - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</i>
54	1.001238	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	03 ngày làm việc			
55	1.001104	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương	03 ngày làm việc			
56	1.004191	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Giấy phép kinh doanh tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm nhập, tái xuất; Giấy phép tạm xuất, tái nhập; Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu	03 ngày làm việc			
57	1.000551	Sửa đổi, bổ sung/ cấp lại Mã số kinh doanh tạm nhập, tái xuất	05 ngày làm việc			
57	1.000264	Đăng ký Giấy chứng nhận hạn ngạch thuế quan xuất khẩu mặt ong tự nhiên sang Nhật Bản	03 ngày làm việc			- Thông tư số 28/2009/TT-BCT ngày 28/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
XI	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (05 TTHC)					
58	2.00143 4	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ/2024; - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương; - <i>Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2027 của Bộ trưởng Bộ Công Thương</i>
59	2.00143 3	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	05 ngày làm việc			
60	1.01305 8	Cấp điều chỉnh giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân Tỉnh	05 ngày làm việc			
61	1.00099 8	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc			
62	1.00096 5	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất tiền chất thuốc nổ	05 ngày làm việc			

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
XII	Lĩnh vực Giám định thương mại (02 TTHC)					
63	1.005190	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2027 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
64	2.000110	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại	07 ngày làm việc			
XIII	Lĩnh vực Chất lượng sản phẩm hàng hóa (04 TTHC)					
65	2.000604	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm hàng hóa	10 ngày làm việc	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. - Cơ quan thực hiện: Sở Công Thương tỉnh Lạng Sơn	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Thực hiện trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007; - Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ; - Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
66	2.001665	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	05 ngày làm việc			
67	2.001675	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định	10 ngày làm việc			
68	2.000046	Cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	05 ngày làm việc			